

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 19/2021/HS-PT
Ngày: 19-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLPT-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nông Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HS-ST, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo: Nông Văn S, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1972, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Viết L (đã chết); con bà Âu Thị P; vợ: Liễu Thị P; con: Có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2020 đến nay; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bế Quang H là Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Bị hại: Ông Nông Văn V (tên khác Nông Văn V), sinh năm 1962; cư trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/7/2020, Nông Văn S nhận được điện thoại của Nông Văn B bảo lên khu vực C, thuộc Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để

phân chia, cắm mốc giáp ranh đất giữa hai bên gia đình. Khi lên đến nơi thì Nông Văn S gặp Nông Văn B, Hoàng Thị E (vợ Nông Văn B) hai bên lời qua tiếng lại, không thống nhất được ranh giới, Nông Văn B đã gọi ông Nông Văn V là anh ruột của Nông Văn S và là bố đẻ của Nông Văn B đến để cùng nhau giải quyết ranh giới đất. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đã thống nhất xong ranh giới hai bên cùng nhau về thì giữa bị cáo Nông Văn S và ông Nông Văn V xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, lời qua tiếng lại với nhau. Ông Nông Văn V có vung tay tát Nông Văn S nhưng không trúng, Hoàng Thị E cầm 01 đoạn cây đứng giữa hai bên để can ngăn, ông Nông Văn V giằng đoạn cây từ tay Hoàng Thị E thì Nông Văn S nhặt 01 đoạn cây tre khô dài 1,38 cm, đường kính 03 cm dưới đất xoay người vụt một phát trúng gò má của ông Nông Văn V gây thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 199/2020/PYTT, ngày 04/8/2020 của Trung tâm P tỉnh Lạng Sơn kết luận về thương tích của Nông Văn V: Sẹo vết mổ gò má phải 06%; gãy cung tiếp phải, không ảnh hưởng chức năng 08%. Tổng tỷ lệ: 14%. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên.

Về phần bồi thường thiệt hại: Trước phiên tòa sơ thẩm, bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường xong số tiền 12.518.000 đồng (mười hai triệu năm trăm mười tám nghìn đồng) gồm tiền viện phí, thuốc men, bồi dưỡng sức khỏe và tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường tiếp cho bị hại 5.000.000 đồng.

Bản án sơ thẩm số: 04/2021/HS-ST, ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nông Văn S 02 (hai) năm tù. Ngoài ra bản án còn: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nông Văn S và bị hại ông Nông Văn V, cụ thể bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 17.518.000 đồng; quyết định về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2021, bị cáo Nông Văn S kháng cáo bản án xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nông Văn S về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tuyên bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp với hành vi của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, gồm: 01 biên lai thu tiền bồi thường 5.000.000 đồng theo bản án sơ thẩm; 01 giấy xác nhận bị cáo đã hiến đất để làm đường giao thông nông thôn chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Tuy nhiên, giữa bị cáo và bị hại là hai anh em ruột nhưng mâu thuẫn đã xảy ra nhiều

lần; tại phiên tòa người bị hại không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh, nên chỉ có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức từ 16 tháng đến 18 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm 5.000.000 đồng, như vậy, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; xử bị cáo từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Nguyên nhân xảy ra vụ việc là do mâu thuẫn giữa bị hại và bị cáo từ việc tranh chấp đất đai. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, không xin giảm hình phạt và đã nộp tiền khắc phục hậu quả 5.000.000 đồng còn thiếu tại Chi cục T tại huyện C và nộp 01 giấy có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo đã hiến đất xây dựng đường giao thông nông thôn. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đủ điều kiện xin hưởng án treo theo quy định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, nếu không được chấp nhận thì giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa; bị hại không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Khoảng hơn 18 giờ ngày 07/7/2020 bị cáo Nông Văn S đã có hành vi dùng 01 đoạn cây tre khô dài khoảng 1,38 m, đường kính 03 cm vụt trúng gò má trái của ông Nông Văn V gây thương tích với tổng tỷ lệ 14%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nông Văn S 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nông Văn S, tuy bị cáo phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng; sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường được cho bị hại 12.518.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường tiếp cho bị hại 5.000.000 đồng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã xuất trình biên lai thể hiện bị cáo nộp được 5.000.000 đồng để bồi thường tiếp cho bị hại nộp tại Chi cục T huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đây là các tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Do đó, bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị hại không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ huyết thống, nguyên nhân xảy ra việc bị cáo đánh bị hại xuất phát từ việc mâu thuẫn trong việc tranh chấp ranh giới đất đai và sau khi sự việc gây thương tích xảy ra thì mâu thuẫn vẫn tiếp tục tái diễn thì giữa bị cáo và bị hại, mâu thuẫn này chưa được giải quyết dứt điểm làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, nhưng để bảo đảm cho việc phòng chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử cho bị cáo dưới mức thấp của khung hình phạt.

[3] Về phần bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo và người bị hại không kháng cáo, tuy nhiên trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp vào Chi cục T dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn 5.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại đối với số tiền còn phải thi hành theo Bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm cần xác nhận cho bị cáo đã thi hành số tiền mà bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn và của người bào chữa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nông Văn S được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nông Văn S; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Nông Văn S 01 (một) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xác nhận: Ngày 01 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nông Văn S đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp tại Chi cục T huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tổng số tiền bị cáo Nông Văn S đã bồi thường cho bị hại Nông Văn V là 17.518.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm mười tám nghìn đồng).

2. Về án phí: Bị cáo Nông Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCT huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bị hại;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí